

LAB 2: KIỂU, TOÁN TỬ, LỆNH IF VÀ SWITCH

MUC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- ✓ Sử dụng thành thạo các loại toán tử
- ✓ Biết cách xây dựng các loại biểu thức
- ✓ Sử dụng thành thạo lệnh rẽ nhánh (if)
- ✓ Sử dụng thành thạo lệnh lựa chọn (switch)

PHẦN I

Bài 1 (2 điểm)

Viết chương trình cho phép giải phương trình bậc nhất trong đó các hệ số a và b nhập từ bàn phím

Hướng dẫn

```
✓ Sử dụng Scanner để đọc dữ liệu từ bàn phím
```

```
✓ Sử dụng lệnh if để xét giá trị của a và b if(a == 0){
        if(b == 0){
            thông báo vô số nghiệm
        }
        else{
            thông báo vô nghiệm
        }
} else{
        tính và xuất nghiệm x = -b/a;
}
```



Bài 2 (2 điểm)

Viết chương trình cho phép giải phương trình bậc hai trong đó các hệ số a, b và c nhập từ bàn phím

Hướng dẫn

- ✓ Nhập a, b và c
- ✓ Xét a
 - O Nếu a== 0 => giải phương trình bậc nhất
 - Ngược lại (a != 0)
 - Tính delta
 - Biện luận theo delta
 - Delta < 0: vô nghiệm
 - Delta = 0: nghiệm kép x = -b/(2*a)
 - Delta > 0: 2 nghiệm phân biệt
 - X1 = (-b+căn(delta))/(2*a)
 - O X2 = (-b-căn(delta))/(2*a)

PHẦN II

Bài 3 (2 điểm)

Viết chương trình nhập vào số điện sử dụng của tháng và tính tiền điện theo phương pháp lũy tiến

- ✓ Nếu số điện sử dụng từ 0 đến 50 thì giá mỗi số điện là 1000
- ✓ Nếu số điện sử dụng trên 50 thì giá mỗi số điện vượt hạn mức là 1200

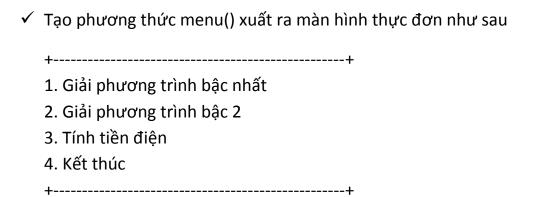
Hướng Dẫn

- ✓ Nếu số điện sử dụng < 50: tien = soDien*1000</p>
- ✓ Ngược lại: tien = 50*1000 + (soDien 50)*1200

Bài 4 (2 điểm)

Viết chương trình tổ chức 1 menu gồm 3 chức năng để gọi 3 bài trên và một chức năng để thoát khỏi ứng dụng.

Hướng dẫn



- ✓ Viết mã vào phương thức menu để nhận vào 1 số từ 1 đến 4.
- ✓ Sử dụng lệnh switch để gọi đến các hàm chức năng tương ứng.
 - giaiPTB1()Chứa mã của bài 1

Chọn chức năng: _

- giaiPTB2()Chứa mã của bài 2
- tinhTienDien()Chứa mã của bài 3

Bài 5 (2 điểm)

Giảng viên cho thêm